

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 28 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn và ông Lý Khắc Chung

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Nguyên Huân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà:
Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn V (Tên gọi khác là Bắc K), sinh ngày 03 tháng 02 năm 1990, tại huyện Châu P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp B, xã Bình M, huyện Châu P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Ngọc V; Chưa có vợ; Anh, em ruột có 07 người, bị cáo là người thứ ba; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 13/3/2024 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Minh Đ, sinh năm 2004, nơi cư trú: Khóm Bình N, thị trấn Cái D, huyện Châu P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trịnh Thị Cẩm N, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp B, xã Bình M, huyện Châu P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Go Bin, sinh năm 1993, nơi cư trú: Khóm Bình N, thị trấn Cái D, huyện Châu P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 07/02/2024, bị cáo V đi bộ đến khu vực khóm Bình Nghĩa, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, thì phát hiện nhà của ông Lê Minh Đ cửa nhà khép không khóa, quan sát không thấy ai, bị cáo V mở cổng rào đi vào phòng ngủ của ông Đ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax, 01 cái bóp da màu đen bên trong có 500.000 đồng. Sau khi lấy trộm, bị cáo V mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại “Cẩm Nhung” do bà Trịnh Thị Cẩm N làm chủ bán với giá 1.600.000 đồng. Riêng ông Đ phát hiện tài sản bị mất trộm đã đến Công an thị trấn Cái Dầu trình báo sự việc.

Khi sự việc bị phát hiện, bị cáo V đưa cho ông Đ số tiền 1.500.000 đồng (tiền do bán điện thoại trộm) và 01 điện thoại di động của bị cáo V cho ông Đ bán được 1.000.000 đồng, ông Đ bỏ ra thêm 2.000.000 đồng, tổng cộng là 4.500.000 đồng để cho ông Đ đến cửa hàng điện thoại của bà N chuộc lại điện thoại.

Ngày 13/3/2024, bị cáo V bị khởi tố, điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL.HĐĐGTS ngày 20/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú, ghi nhận:

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen (đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường), trị giá 9.000.000 đồng.

- 01 cái bóp nam, loại da tốt màu đen, trị giá 50.000 đồng.

Tổng cộng: 9.050.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn V đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, bản kết luận định giá tài sản cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 07/02/2024, tại khu vực khóm Bình Nghĩa, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, bị cáo Trần Văn V đã có hành vi lấy trộm tài sản của ông Lê Minh Đ gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax màu đen trị giá 9.000.000 đồng, 01 cái bóp da trị giá 50.000 đồng và số tiền 500.000 đồng, tổng cộng tài sản trị giá 9.550.000 đồng.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, mua ma túy sử dụng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Dầu, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nộp tiền, điện thoại để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là thành phần lao động nghèo, khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn huyện Châu Phú các tội phạm về trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với bà Trịnh Thị Cẩm N không biết tài sản do bị cáo V bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax màu đen và số tiền 4.500.000 đồng (trong đó gồm có 2.000.000 đồng của ông Đ và 2.500.000 đồng của bị cáo V).

Ông Đ dùng số tiền 2.500.000 đồng của bị cáo V chi trả các khoản gồm: trả lại cho bà N tiền mua điện thoại 1.600.000 đồng, khấu trừ số tiền bị mất trộm 500.000 đồng và cái bóp trị giá 50.000 đồng, còn dư lại 350.000 đồng.

Đối với 01 cái bóp da trị giá 50.000 đồng không truy tìm được nhưng bị cáo đã bồi cho bị hại số tiền 50.000 đồng.

Bị cáo không yêu cầu ông Đ trả lại số tiền 350.000 đồng, ông Đ, bà N không có yêu cầu gì khác nên về vật chứng Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết tiếp.

[7]. Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo không yêu cầu ông Đ trả lại số tiền 350.000 đồng; ông Đ, bà N không yêu cầu bị cáo V bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V (Tên gọi khác là Bắc K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Văn V (Tên gọi khác là Bắc K) 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 13/3/2024.

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền cho bị cáo Trần Văn V.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lương Ngọc Dũng**

